

NGƯỜI CHẠY XE ÔM BẾN NINH KIỀU



NGUYỄN VĨNH LONG

Khoảng gần ba giờ chiều tôi rời khách sạn Ninh Kiều, cuối đường Hai Bà Trưng, nhìn ra sông Cần Thơ. Trời hanh nóng và đứng gió. Giấc ngủ trưa dài sau bữa ăn nhẹ, khiến tôi tỉnh táo và phấn chấn hẳn lên. Hầy còn sớm, hai giờ nữa tôi mới có hẹn với bà xã đi gặp gia đình người bạn thân thiết của bà ấy ở nhà hàng Hoa Sứ. Thời gian đủ để tôi dạo chơi và ghé chợ Cần Thơ tìm mua một vài thứ đồ lưu niệm. Bà xã thì trưa nay đã theo mấy đứa cháu gái đi “làm đẹp”: làm tóc gội đầu, móng tay và cả massage. Nghe nói những loại dịch vụ này gần đây rất phổ biến và giá cả rất phải chăng, các bà tha hồ mà chăm sóc mặt mày, tóc da...Vài cơn gió nhẹ mang theo hơi nước từ dòng sông thổi dọc theo công viên thật dễ chịu. Bến Ninh Kiều ngày nay thật khang trang và đẹp. Đi dọc mé sông, từ đây tôi có thể nhìn thấy chiếc cầu treo Cần Thơ sừng sững, hiện đại. Phía trước khách sạn là nhà hàng nổi và không xa là chiếc du thuyền nhà hàng lộng lẫy về đêm. Du khách vừa ăn tối vừa dạo cảnh quanh sông và có cả chương trình văn nghệ của miền Tây sông nước. Bến nước Ninh Kiều còn có một đội ngũ đồ máy cho khách du lịch thăm viếng chợ nổi Cái Răng, những khu nhà vườn và các cù lao, cồn vùng lân cận... Trong tiếng động của nhịp sống chung quanh tôi thấy thật gần

gũi, quen thuộc nhưng cũng có chút gì đó ngập ngừng, bỡ ngỡ. Trên đường ồn ào xe máy, dưới sông rộn ràng ghe đò tạo khu công viên bên Ninh Kiều mang hình ảnh đặc trưng của một thành phố đô thị miền Tây.

Loáng thoáng đã gần bốn mươi năm, tôi trở lại nơi này. Trưa ngày mừng bốn Tết năm 1978 là lần đầu tiên tôi ghé Tây đô. Mùi hương khói tỏa, màu vàng của những chậu cúc và mai vàng vẫn còn cùng khắp những con đường. Bến đò Ninh Kiều thừa thớt, trống vắng vào mấy ngày mừng. Không khí Tết tuy trầm mặc nhưng vẫn phảng phất đâu đó cuộc sống đời thường đang trỗi dậy chung quanh. Tôi tìm đến bến đò đi về thị xã Vị Thanh, để gặp người anh thứ Ba của nàng. Như đúng lời hẹn ước, anh ấy đón tôi xuôi dòng kinh sáng Xà-No để gặp cô em gái mình trên mảnh đất mà họ đã cùng nhau lớn lên. Khu gia binh ngày nào bây giờ đã giải tỏa chỉ còn khoảng đất trống, lau sậy mọc hoang “giậu đổ bìm leo”. Hai anh em K.H đưa tôi đi qua căn nhà bên dòng kinh sáng, mấy quán cà-phê dọc theo hồ sen nằm giữa lòng thị xã Vị Thanh, chợt ngậm ngùi tiếc nuối cho ngày tháng thoáng trôi.

*** **

-“Ông anh đi xe ôm hông?... Tui lấy giá thiệt “hữu nghị”...”

Tiếng mời hỏi quanh đây, kéo tôi trở về thực tại. Tôi quay lại, người đàn ông khác khổ đội chiếc nón vải, cười nhe cả hàm răng cái mất cái còn. Tôi chưa kịp lắc đầu từ chối, người đàn ông nói vội:

-“Cả ngày ế ẩm... ông anh đi một cuộc giúp tui nghen”.

Thật là khó đoán tuổi của người chạy xe ôm. Không trẻ hơn và cũng không quá già hơn tuổi tôi, dù trên khuôn mặt anh in hằn nhiều vết nắng gió bụi đường. Mấy món đồ lưu niệm để chạp tối hoặc mai mua cũng còn kịp. Nhưng nhớ lời “căn dặn” nhiều lần của bà xã, “đi đâu phải bằng taxi, nhất định không được đi xe ôm. Rất nguy hiểm”. Nếu biết tôi liều mạng, không “nghe lời” chắc chắn là bà ấy sẽ giam lỏng tôi suốt chuyến đi còn lại. Nhìn ánh mắt, khuôn mặt người đàn ông chạy xe ôm, lòng tôi lại thương cảm. Thôi đành dối vợ lần này, nhưng bây giờ thì tôi chưa biết phải đi đâu? Tôi ngập ngừng, nói thật:

-“Muốn đi giúp anh... Nhưng thiệt tình tui hông biết đi đâu?”

-“À... nhìn là biết ông anh là khách du lịch. Để tui chở ông anh đi vòng quanh Cần Thơ cho biết. Tui lấy rẻ 120 thôi”.

Mắc hay rẻ tôi nào biết, chỉ gật đầu cười. Thoáng ánh vui mừng trong mắt, anh đưa tôi chiếc mũ bảo hiểm. Cũng như anh, chiếc xe không mới cũng không cũ. Người và xe cứ như hai đôi bạn dạn dày mưa nắng của thời gian.

-“Tui chở ông anh đi đại lộ Hòa Bình, qua tòa nhà ủy ban nhân dân tỉnh, công viên Lưu Hữu Phước. Lòng vòng đường Lý Tự Trọng, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Đình

Chiều... rồi mình qua khu dân cư Hưng Phú, nam đô thị mới của thành phố Cần Thơ... cho biết”.

-“Dạ... Anh cứ chạy tới chỗ nào đẹp, nổi tiếng của Cần Thơ là được... Anh chạy xe ôm lâu chưa dzậy? Vợ con, gia đình anh ở đâu?”. Tôi bắt chuyện, khi chiếc xe ôm rời khỏi bến Ninh Kiều.

-“Chạy xe ôm cũng “tầm” 10 năm rồi ông anh. Nhà cửa tui ở bên kia Xóm Chài. Hai vợ chồng tui có ba đứa, hai gái một trai. Tụi nó lớn hết rồi...”

Rồi anh chuyển qua giới thiệu quang cảnh hai bên đường. Thành phố Cần Thơ như khoác lên người chiếc áo mới, vừa lộng lẫy lại vừa vừa lem nhem đến lạ lùng. Những con đường chen chúc con người, xe cộ ngọt ngào mà hầu hết là thế hệ trẻ, dưới tuổi bốn mươi. Chạy lòng vòng một lúc, khi qua khỏi công viên Lưu Hữu Phước, hướng về ty bưu điện thì trời đang nắng bỗng lát phát mưa. Anh hỏi tôi có cần áo mưa không, sẽ dừng lại. Tôi nói không cần, nhưng cảm thấy chừng như anh run nhè nhẹ và sôi bụng. Anh đang đói hoặc ăn quá ít bữa trưa? Nói anh ghé vào quán ăn nào đó dọc đường, tôi làm như mình cũng đói và tìm chút gì lót dạ. Anh liền cho xe vào con đường nhỏ (hình như là Ngô Văn Sở) có nhiều hàng quán dọc bên đường. Tôi mời anh vào ăn chung cho vui, có bạn.

Một đĩa cơm thịt nướng bì trứng và chén canh cải ngọt cho anh, tô bún nước lèo cho tôi. Lúc này thì không còn e ngại nữa, anh ăn thật ngon lành. Tôi nhìn anh rõ hơn, ốm cao và ngoài hàm răng chiếc còn chiếc mất, khuôn mặt anh rần rởi đường nét. Tóc nhiều cứng đợn cao, đôi mắt sâu dù có mờ sương gió vẫn còn đó nét sáng rạng chập chùng. Tôi nghĩ, lúc còn trẻ chắc hẳn anh rất sáng sủa, đẹp trai.

-“Rồi vợ con anh làm gì? Mấy cháu có gia đình con cái gì chưa anh?”

-“Vợ tui trước làm phụ nấu cho nhà hàng, lương cũng khá lắm. Có lần qua phà vấp té, bể xương hông chậu, nay bả đi đượng khó khăn nên nghỉ làm”!

Bên ngoài trời đổ cơn mưa lớn... Anh xuất thân con nhà nghèo ở Xóm Chài, năm lớp 10 phải nghỉ học đi làm phụ giúp gia đình. Gặp chị, vừa đẹp vừa là con gái nhà buôn bán khá giả ở Phụng Hiệp. Hai người yêu nhau thắm thiết. Ba má chị ngăn cấm vì thấy anh nghèo, không tương lai. Nhưng chị quyết tâm một lòng yêu thương anh, về làm dâu Xóm Chài mặc cho gia đình quay lưng từ bỏ... Giọng anh kể ngập ngừng, khó nhọc.

-“Tui làm mọi nghề, đụng đâu làm đó. Đến nay vẫn chưa lo cho bả được một lần ăn ngon mặc đẹp. Nói thiệt với ông anh, nhiều khi tui hồng dấm về nhà nhìn mặt vợ con”.

Tôi thấy đôi mắt anh đờm buồn, sưng nước. Ly trà đá trong tay anh cũng run nhẹ. “Thấy tui làm quần quật, bả đòi đi làm nhưng cả nhà đều cản. Sợ có chuyện lần nữa, tiền đâu lo thuốc thang... Tháng trước bả nhận đơn giở bện lục-bình tại nhà. Hồng bao nhiêu tiền nhưng cũng đở tù tưng tay chân...”, mắt anh Nhân (tên anh) dù buồn nhưng tràn ngập yêu thương mỗi lần nhắc đến vợ. Không hiểu sao, tôi muốn được nắm tay và ôm anh với lòng ngưỡng mộ. Có lẽ đã lâu lắm rồi tôi mới nhìn thấy được ánh mắt,

được tấm chân tình của tình yêu. Tình yêu thật đẹp và quý giá có thật, đang hiện hữu trước mặt tôi, của người chạy xe ôm ở bến Ninh Kiều.

-“Thằng con trai lớn làm thợ hồ chánh công trường, lương hưởng rất khá. Mấy năm trước bị đá đề, gãy một chân mặt. May mà người ta thương, vẫn còn cho nó làm bảo vệ. Lương ít ỏi nhưng vẫn hơn thất nghiệp nằm nhà”.

Sợ anh chạnh lòng nhiều hơn, tôi hỏi lảng sang chuyện khác: “mỗi ngày chạy xe ôm anh kiếm được bao nhiêu?”. “Thời taxi đầy đường, trừ xăng dầu tiền bến kiếm được một trăm, trăm ngoài là mừng. Nhảm bữa ế ẩm, chạy xe không còn lỗ cả tiền xăng...”, anh cho biết. Lúc trước anh còn ráng chạy thêm ban đêm, nhưng mấy tháng trở lại đây hồng dấm nữa vì nạn cướp bóc hoành hành. Nhiều bạn chạy xe ôm ban đêm, mất tiền mất xe và đôi khi mất cả luôn mạng. Rồi anh tâm sự tiếp về hoàn cảnh gia đình mình:

-“Đưa con gái kè làm công nhân ở Bình Dương, đủ ăn đủ mặc. Lâu lâu cũng gửi dzè vợ chồng tui chút đỉnh. Còn con út tui thì lấy chồng xa... Được cái, mấy đứa nó thương vợ chồng tui lắm...”

Bên ngoài trời cũng bớt mưa, tôi hỏi anh thức ăn ở đây có ngon không? Anh cười, “cơm chỗ này là nứt rồi!” Tôi gọi thêm 3 phần cơm để anh mang về. Anh ngại ngừng từ chối, rồi cũng nhận với lời lúng túng cảm ơn.

-“Chắc ông anh là Việt kiều phải hông?”

-“Hông... tui là dân buôn bán trà ở Đà Lạt”, tôi đành phải nói dối anh cho qua chuyện. Điện thoại di động của tôi rung liên hồi trong túi. Chắc bà xã đang gọi, gần năm giờ rồi. Tôi nói anh Nhân chở tôi trở lại bến Ninh Kiều. Trên đường về anh trầm ngâm và ít nói hơn. Sau cơn mưa không khí những đường phố Cần Thơ trở nên dễ chịu và thơm mùi đất mới. Có lẽ cũng như tôi, anh đang cố sắp xếp lại câu chuyện anh và tôi gặp gỡ, để về kể lại cho vợ con nghe. Rồi chừng như tôi cũng ngồi im lặng phía sau không biết nói gì thêm. Chiếc xe ôm chạy rong ruổi trên những mặt đường, còn tôi và anh đang bên nhau chạy mênh mông trên những mặt đời nghiệt ngã.

Tôi nhắc anh để tôi xuống hơi xa khách sạn, phòng khi bà xã bất ngờ bắt gặp. “Ông anh cho bao nhiêu cũng được... Hồng cần trả cũng hồng sao...”, anh nói lí nhí khi tôi đưa lại chiếc mũ bảo hiểm. Tôi nhìn anh cười nhẹ, rồi móc túi quần gom hết món tiền bà xã đưa tôi dần túi nhét trọn vào tay anh, “anh Nhân nhớ lấy tiền mua cho chị nhà vài bộ đồ mới cho đẹp nhen!” Anh nhìn tôi ngẩn người. Không để anh khó xử, tôi định quay đi, thì nghe anh nói nhanh:

-“Dạ, cảm ơn ông anh thiệt nhiều. Nhưng chắc hồng dấm lấy tiền mua quần áo đẹp cho bà được đâu..!”, giọng anh nghèn nghẹn, xót xa: “Đưa con gái út, tui nói nó lấy chồng xa... Thiệt ra nó đi lấy chồng Đài Loan, rồi chết vì tai nạn giao thông bên đó. Vợ chồng tui còn phải chắt mót để trả nợ số tiền mang hài cốt nó về nhà mấy tháng trước...”

Tôi khựng người, chợt nghe trái tim mình như đang bị ai bóp nghẹn. Không dám quay lại nhìn anh, tôi cố bước chân đi thẳng và thấy lòa nhòa công viên màu nắng tắt. Số phận đời người sao cứ như cơn gió thoảng vô tình...

Rồi anh sẽ qua chiếc phà về bên kia Xóm Chài, với cuộc đời mỗi mòn còn lại. Rồi tôi sẽ trở về bên kia xứ lạ, một đời đầy vui kiếp sống tha hương. Anh có thể quên tôi, một người khách trên chuyến xe ôm giữa muôn vàn dòng người tất bật. Nhưng chắc chắn tôi sẽ không thể quên anh, chuyến xe chở cả một trái tim sầu thảm, một cuộc đời có thật của người đàn ông chạy xe ôm ở bến Ninh Kiều.

Buổi chiều như một nốt nhạc trầm buồn, chảy vàng vọt trên dòng sông quê hương tôi muôn thuở...

Nguyễn Vĩnh Long